

Bản án số: 56/2024/DS-PT
Ngày 27-6-2024
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hữu

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Tài Sử và ông Lương Đức Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, là Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2024/TLPT-DS ngày 20-5-2024 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”,

Do Bản án số 13/2023/DS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'long, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐ-PT ngày 14-6-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, đối với các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thanh T, sinh năm 1975; địa chỉ: bon S, xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Phạm Quốc H; địa chỉ: Đường 23/3, tổ 1, phường T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

2. Bị đơn: Chị Vũ Thị T2, sinh năm 1973 và anh Đặng Trần U, sinh năm 1971; cùng địa chỉ: thôn X, xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

3. Những người làm chứng: Ông Hồ Thanh Q, bà H, bà Đ; cùng địa chỉ: thôn X, xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông – đều vắng mặt.

- **Người kháng cáo:** Nguyên đơn chị Trần Thanh T và Bị đơn chị Vũ Thị T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thanh T và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn anh Phạm Quốc H trình bày:

Ngày 27-8-2018, chị Trần Thanh T bị ông Đặng Trần U và chị Vũ Thị T2 đánh gây thương tích, dẫn đến vỡ xương mũi, đa chấn thương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong kết luận chị T bị thương tích tỷ lệ 10%; không khởi tố vụ án hình sự và thông báo sẽ chuyển hồ sơ đến Công an xã Q để xử lý hành chính. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa ra Quyết định xử phạt.

Sau khi bị đánh, chị T nhập viện điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đăk Nông và khám tại nhiều bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh do sức khỏe giảm sút. Do đó, chị T khởi kiện yêu cầu chị Vũ Thị T2 và ông Đặng Trần U bồi thường thiệt hại cho chị T với tổng số tiền là 187.914.686 đồng, cụ thể:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là 21.059.686 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút trong thời gian nhập viện điều trị không lao động, cụ thể: thu nhập trung bình từ việc kinh doanh buôn bán hàng hóa trong 01 tháng của chị T là 30.000.000 đồng/tháng, trong đó: thu nhập bị mất trong 07 ngày nằm viện là 7.000.000 đồng; thu nhập bị mất hoặc giảm sút trong thời gian điều trị, đi lại khám chữa bệnh không thể lao động trong 23 ngày là 23.000.000 đồng.

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế của 01 người chăm sóc cho chị T trong thời gian điều trị, khám chữa bệnh là: 10.000.000 đồng.

- Tiền xe đi lại trong thời gian nằm viện, chuyển viện và tái khám là: 42.355.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về sức khỏe, tinh thần bị xâm hại tương đương với 50 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định là 74.500.000 đồng.

- Chi phí ăn uống và chi phí sinh hoạt trong thời gian điều trị 10.000.000 đồng.

- Buộc ông Đặng Trần U và chị Vũ Thị T2 phải trực tiếp công khai xin lỗi tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Vũ Thị T2 trình bày:

Khoảng 06 giờ 30 đến 07 giờ sáng ngày 27-10-2018, chị T2 thấy chị T hát rác qua nhà chị T2 nên hai bên lời qua tiếng lại. Khi chị T2 đi vào nhà thì chị T dùng cán chổi bằng sắt đánh vào đầu chị T2 nên hai bên xô xát, giạt tóc và đánh nhau, sau đó chồng chị T2 là ông Đặng Trần U ra can ngăn.

Quá trình xô xát, chị T2 có dùng tay tát một cái vào mặt chị T, chỉ sử dụng tay, không dùng công cụ, vũ khí gì. Sau xô xát, chị T2 cũng bị chấn động não và đa thương phần mềm phải đi điều trị tại bệnh viện nhưng chị T2 không yêu cầu giám định thương tích.

Chị T2 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T vì bản thân chị T2 cũng bị chị T đánh gây thương tích và thực tế thương tích của chị T không đến mức như chị T trình bày.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Bị đơn ông Đặng Trần U trình bày:

Ngày 27-10-2018, khi chị T2 và chị T cãi nhau, ông U đang ở trong nhà, nghe chị T2 kêu cứu thì ông U chạy ra và cùng ông Hinh chồng chị T can ngăn sự việc. Ông U không đánh chị T, không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T.

Lời khai của những người làm chứng chị H' Đeo, anh Hồ Thanh Quảng, chị Đặng Thị Thu: Các anh chị đều xác nhận có sự việc đánh nhau giữa chị T với chị T2; không thấy ông U đánh chị T.

Bản án sơ thẩm số 13/2023/DS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đăk G'long đã căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thanh T đối với chị Vũ Thị T2 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc chị Vũ Thị T2 phải bồi thường cho chị Trần Thanh T số tiền 42.499.073 đồng (Bốn mươi hai triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn không trăm bảy mươi ba đồng).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn chị Trần Thanh T đối với ông Đặng Trần U về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn chị Trần Thanh T buộc ông Đặng Trần U và chị Vũ Thị T2 phải trực tiếp công khai xin lỗi tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 29-9-2023 và ngày 02-10-2023, chị Trần Thanh T và chị Vũ Thị T2 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn chị T2 và anh U cho rằng có việc xô xát giữa chị T2 và chị T, nhưng chị T2 không gây ra thương tích 10% cho chị T như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích thể hiện. Ngoài ra, chị T2 cũng bị chị T đánh gây thương tích.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của Nguyên đơn chị Trần Thanh T và Bị đơn chị Vũ Thị T2 thực hiện trong thời hạn luật định. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi nêu nội dung, đánh giá chứng cứ đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn chị Trần Thanh T và Bị đơn chị Vũ Thị T2, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2023/DS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận, đối chiếu quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ngày 21-9-2023, Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong xét xử và ban hành bản án dân sự sơ thẩm số 13/2023/DS-ST, ngày 29-9-2023 và ngày 02-10-2023, chị Trần Thanh T và chị Vũ Thị T2 kháng cáo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định, đúng quy định tại Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn thuộc diện được miễn án phí phúc thẩm; bị đơn đã nộp tạm ứng án phí nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Các đương sự đều thừa nhận, khoảng 07 giờ ngày 27-10-2018, giữa chị Trần Thanh T và chị Vũ Thị T2 (hàng xóm của nhau) xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát, đánh nhau; chị T2 có hành vi dùng tay đánh vào vùng mũi của chị T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 125/TgT ngày 15/5/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: “*Chị Trần Thanh T bị gãy xương sống mũi, không ảnh hưởng đến chức năng thở; sẹo vết thương phần mềm, số lượng ít, kích thước nhỏ- tỷ lệ thương tích là 10%*”. Theo Thông báo số 78 ngày 15-11-2020 về kết quả giải quyết nguồn tin tội phạm của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk GLong, hành vi của chị T2 không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, đây là hành vi trái pháp luật gây thiệt hại đối với sức khỏe của người khác, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk GLong chấp nhận yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại của chị T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu của chị T về việc buộc ông U bồi thường thiệt hại, ông U không thừa nhận hành vi đánh chị T. Quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng không đến Tòa án làm việc; tuy nhiên quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh

sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối với những người làm chứng, người có liên quan và xác định không có chứng cứ thể hiện ông U đánh chị T; tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng chị Đ cũng xác nhận ông U là người can ngăn, do đó không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T về việc buộc ông U phải bồi thường.

[2.2]. Xét các yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn và Bị đơn:

[2.2.1]. Xét yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy việc rút đơn là tự nguyện, do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 5 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn.

[2.2.2]. Xét yêu cầu kháng cáo của Bị đơn

Bị đơn cho rằng trong sự việc xảy ra hai bên đều có lỗi và đều bị thương tích, Bị đơn không hành hung Nguyên đơn dẫn đến thương tích như Nguyên đơn trình bày, do đó Tòa án cấp sơ thẩm buộc Bị đơn bồi thường là không hợp lý. Ngoài ra, Tòa án sơ thẩm không xem xét các tài liệu liên quan đến thương tích mà Bị đơn đã giao nộp là ảnh hưởng đến quyền lợi của Bị đơn. Xét thấy:

Căn cứ hồ sơ của cơ quan Cảnh sát điều tra, các biên bản lấy lời khai của Tòa án và diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định Bị đơn gây thương tích cho Nguyên đơn. Do đó, việc Nguyên đơn yêu cầu bồi thường là đúng quy định của pháp luật. Đồng thời cũng có căn cứ xác định Nguyên đơn có gây thương tích cho Bị đơn, tuy nhiên Bị đơn không yêu cầu giám định, không yêu cầu phản tố bồi thường thiệt hại nên cấp sơ thẩm không giải quyết là đúng quy định.

[2.3]. Về số tiền bồi thường thiệt hại: Bản án sơ thẩm buộc chị Vũ Thị T2 phải bồi thường cho chị Trần Thanh T số tiền 42.499.073đ là phù hợp với mức độ thương tích, các khoản thiệt hại thực tế và các hóa đơn, chứng từ chị T cung cấp. Hồ sơ vụ án thể hiện, trước khi xảy ra sự việc, giữa chị T và chị T2 đã tồn tại mâu thuẫn. Tại thời điểm xảy ra sự việc, hai bên đều có lỗi, chị T là người đánh chị T2 trước. Do đó, lỗi thuộc về cả Nguyên đơn lẫn Bị đơn. Căn cứ vào diễn biến và tình tiết của sự việc cũng như hậu quả, thương tích các bên gây ra cho nhau, Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định tỷ lệ lỗi tương ứng đối với Nguyên đơn và Bị đơn là 70% và 30%. Vì vậy, cần áp dụng khoản 4 Điều 585 Bộ luật Dân sự, buộc Nguyên đơn phải chịu phần bồi thường tương ứng với phần lỗi của mình là $42.499.073 \text{ đồng} \times 70\% = 29.749.351 \text{ đ}$.

[2.4]. Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để đình chỉ yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn; chấp nhận một phần kháng cáo của Bị đơn, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên Bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm; Nguyên đơn được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của Nguyên đơn chị Trần Thanh T.

Chấp nhận một phần kháng cáo của Bị đơn chị Vũ Thị T2, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2023/DS-ST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'Long.

Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thanh T đối với chị Vũ Thị T2 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc chị Vũ Thị T2 phải bồi thường cho chị Trần Thanh T số tiền 29.749.351 đồng (*hai mươi chín triệu bảy trăm bốn chín nghìn ba trăm năm một đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn chị Trần Thanh T đối với ông Đặng Trần U về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn chị Trần Thanh T buộc ông Đặng Trần U và chị Vũ Thị T2 phải trực tiếp công khai xin lỗi tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện G, tỉnh Đắk Nông.

4. Về án phí: Buộc chị Vũ Thị T2 phải chịu 1.487.467 đồng (*một triệu bốn trăm tám bảy nghìn bốn trăm sáu bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị T2 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tạm ứng theo biên lai số 0001987 ngày 02-10-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk GLong;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu: THCTP, Tòa DS, HSVA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Hữu